



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

18 Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội

ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Email: mail.psi.vn; Website: <http://psi.vn>

Hà nội, ngày 27 tháng 06 năm 2019

HƯỚNG DẪN GIAO DỊCH CHỨNG QUYỀN CÓ BẢO ĐẢM

Kính gửi: Quý Khách Hàng

Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu Khí (PSI) xin chân thành cảm ơn Quý khách hàng đã sử dụng dịch vụ của PSI trong thời gian vừa qua.

Căn cứ theo Thông tư số 107/2016/TT-BTC ngày 29/6/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn chào bán và giao dịch chứng quyền có bảo đảm; Quyết định số 69/QĐ-SGDHCM ngày 02/03/2018 về việc ban hành Quy chế Niêm yết và công bố thông tin đối với chứng quyền có bảo đảm; Quyết định số 66/ QĐ-SGDHCM ngày 02/03/2018 về việc ban hành Quy chế giao dịch chứng khoán tại Sở HCM; Quyết định 72/QĐ-UBCK ngày 18/01/2018 về việc ban hành quy chế hướng dẫn chào báo và phòng ngừa rủi ro chứng quyền có bảo đảm.

PSI trân trọng thông báo đến Quý khách hàng một số nội dung về giao dịch chứng quyền có bảo đảm như sau:

A. Một số khái niệm về chứng quyền có bảo đảm

- Theo quy định hiện tại, nhà đầu tư chỉ có thể giao dịch chứng quyền mua kiểu Châu Âu:
 - + Chứng quyền kiểu châu Âu là chứng quyền mà người sở hữu chứng quyền chỉ được thực hiện quyền tại ngày đáo hạn.
 - + Chứng quyền mua là loại chứng quyền mà người sở hữu chứng quyền được quyền mua một số lượng chứng khoán cơ sở theo mức giá thực hiện hoặc nhận khoản tiền chênh lệch khi giá (chỉ số) của chứng khoán cơ sở cao hơn giá thực hiện (chỉ số thực hiện) tại thời điểm thực hiện.
 - + Chứng khoán cơ sở là cổ phiếu niêm yết, thuộc VN30 và đạt thêm tiêu chí về mức vốn hóa, khối lượng giao dịch, tỉ lệ cổ phiếu tự do chuyển nhượng, thời gian niêm yết, kết quả hoạt động kinh doanh theo quy định của UBCKNN. Ngày chốt dữ liệu

xem xét là ngày giao dịch cuối cùng của tháng 3, 6, 9 và 12 trong năm. Định kỳ hàng quý, Sở giao dịch chứng khoán công bố danh sách chứng khoán đáp ứng điều kiện làm chứng khoán cơ sở của chứng quyền và hạn mức còn được phép chào bán đối với từng chứng khoán cơ sở.

- Một số khái niệm về chứng quyền có bảo đảm:
 - + Giá thực hiện là mức giá mà người sở hữu chứng quyền có quyền mua (đối với chứng quyền mua) hoặc bán (đối với chứng quyền bán) chứng khoán cơ sở (cổ phiếu hoặc chứng chỉ quỹ ETF) cho tổ chức phát hành, hoặc được tổ chức phát hành dùng để xác định khoản thanh toán cho người sở hữu chứng quyền.
 - + Tỷ lệ chuyển đổi cho biết số lượng chứng quyền cần có để quy đổi thành một đơn vị chứng khoán cơ sở.
 - + Thời hạn của chứng quyền tính từ ngày chào bán đến ngày đáo hạn tối thiểu là 03 tháng và tối đa là 2 năm.
 - + Tổ chức phát hành chứng quyền có bảo đảm: là công ty chứng khoán phát hành chứng quyền.
- Khi chứng quyền đang lưu hành, chứng quyền luôn tồn tại một trong ba trạng thái sau:

Trạng thái	Chứng quyền mua	Chứng quyền bán
Có lãi – ITM	Giá CKCS > Giá thực hiện	Giá CKCS < Giá thực hiện
Lỗ – OTM	Giá CKCS < Giá thực hiện	Giá CKCS > Giá thực hiện
Hòa vốn – ATM	Giá CKCS = Giá thực hiện	Giá CKCS = Giá thực hiện

Như vậy, chứng quyền có lãi: là chứng quyền mua có giá thực hiện thấp hơn giá của chứng khoán cơ sở.

- Chứng quyền niêm yết trên HSX: Mua/bán chứng quyền đã niêm yết trên sở giao dịch chứng khoán:
 - + Sau khi phát hành chứng quyền sẽ được niêm yết trên Sở giao dịch Chứng khoán HCM, Quý khách có thể mua/bán chứng quyền như Chứng khoán thông thường hoặc có thể nắm giữ đến đáo hạn.
 - + Thời gian thanh toán bù trừ: T+2 ngày
- Nếu giữ chứng quyền đến đáo hạn, NĐT sẽ được thanh toán phần lãi chênh lệch theo công thức sau:

$$\text{Thanh toán} = \text{Giá CKCS bình quân 5 phiên trước ngày đáo hạn} - \text{Giá thực hiện}$$

- Theo quy định hiện tại, nhà đầu tư sẽ **không được giao dịch ký quỹ** đối với chứng quyền có bảo đảm. Nhà đầu tư đặt lệnh giao dịch chứng quyền trên tài khoản giao dịch chứng khoán thông thường.
- **Phí giao dịch** chứng quyền bằng với phí giao dịch cổ phiếu thông thường.
- Nhà đầu tư sở hữu chứng quyền sẽ **không có bất cứ quyền nào** đối với công ty như cổ đông của cổ phiếu đó (ví dụ: quyền họp đại hội cổ đông, quyền nhận cổ tức....)
- Nhà đầu tư nước ngoài không bị hạn chế tỷ lệ sở hữu chứng quyền.
- Tổ chức phát hành không được chào bán chứng quyền dựa trên cổ phiếu của chính tổ chức phát hành và chứng khoán của tổ chức là người có liên quan của tổ chức phát hành theo quy định tại Luật Chứng khoán.

B. Cách thức giao dịch chứng quyền có bảo đảm

1. Đơn vị yết giá của Chứng quyền

- Áp dụng đơn vị yết giá 10 đồng cho tất cả các mức giá.
- Không quy định đơn vị yết giá đối với phương thức giao dịch thỏa thuận.

2. Cách xác định giá tham chiếu

- Giá tham chiếu của chứng quyền bằng là giá đóng cửa của ngày giao dịch gần nhất trước đó.
- Trường hợp chứng quyền mới được niêm yết, trong ngày giao dịch đầu tiên, giá tham chiếu của chứng quyền mua dựa trên chứng khoán cơ sở được xác định như sau:
 - $\text{Giá tham chiếu chứng quyền mua} = \text{Giá phát hành của chứng quyền} \times (\text{Giá tham chiếu của cổ phiếu cơ sở vào ngày giao dịch đầu tiên của chứng quyền} / \text{Giá tham chiếu của cổ phiếu cơ sở tại ngày thông báo phát hành chứng quyền}) \times (\text{Tỷ lệ chuyển đổi tại ngày thông báo phát hành chứng quyền} / \text{Tỷ lệ chuyển đổi tại ngày giao dịch đầu tiên})$
- Trường hợp chứng quyền giao dịch trở lại sau khi bị tạm ngừng giao dịch trên hai mươi lăm (25) ngày giao dịch được xác định như sau:
 - $\text{Giá tham chiếu của chứng quyền mua} = \text{Giá đóng cửa của chứng quyền vào ngày giao dịch liền trước ngày tạm ngừng giao dịch} \times (\text{Giá tham chiếu của cổ phiếu cơ sở vào ngày giao dịch đầu tiên của chứng quyền sau khi giao dịch trở lại} / \text{Giá tham chiếu của cổ phiếu cơ sở tại ngày giao dịch liền trước ngày tạm ngừng giao dịch chứng quyền}) \times (\text{Tỷ lệ chuyển đổi tại ngày giao dịch liền trước ngày tạm ngừng giao dịch chứng quyền} / \text{Tỷ lệ chuyển đổi tại ngày giao dịch đầu tiên của chứng quyền sau khi giao dịch trở lại})$

3. Cách xác định giá trần, giá sàn

- Giá trần/ sàn trong ngày giao dịch đầu tiên và giao dịch thông thường của chứng quyền mua dựa trên chứng khoán cơ sở là cổ phiếu được xác định như sau:

- Giá trần = Giá tham chiếu chứng quyền + (giá trần của cổ phiếu cơ sở - Giá tham chiếu của cổ phiếu cơ sở) x 1/Tỷ lệ chuyển đổi
- Giá sàn = Giá tham chiếu chứng quyền – (giá tham chiếu của cổ phiếu cơ sở - giá sàn cổ phiếu cơ sở) x 1/Tỷ lệ chuyển đổi

Trường hợp giá sàn của chứng quyền nhỏ hơn hoặc bằng không (0), giá sàn của chứng quyền sẽ là đơn vị yết giá nhỏ nhất bằng 10 đồng.

4. Đơn vị giao dịch

- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh quy định về giao dịch lô chẵn và lô lớn đối với chứng quyền như sau:

a. Lô chẵn:

- Đơn vị giao dịch lô chẵn: 10 chứng quyền.
- Mỗi giao dịch lô chẵn không vượt quá khối lượng tối đa là 500.000 chứng quyền.

b. Lô lớn:

- Khối lượng giao dịch lô lớn lớn hơn hoặc bằng 20.000 chứng quyền.

5. Loại lệnh

- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh quy định các loại lệnh được áp dụng với chứng quyền như sau:

Đợt khớp lệnh	Loại lệnh
Khớp lệnh định kỳ xác định giá mở cửa	Lệnh giới hạn, lệnh ATO
Khớp lệnh liên tục	Lệnh giới hạn, lệnh thị trường
Khớp lệnh định kỳ xác định giá đóng cửa	Lệnh giới hạn, lệnh ATC

- Không được phép giao dịch thỏa thuận chứng quyền trong ngày giao dịch đầu tiên.

Trân trọng thông báo!